

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CỜ ĐỎ
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 249/2019/DS-ST

Ngày: 27-11-2019

V/v: “*Tranh chấp hợp đồng
tín dụng*”.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỜ ĐỎ, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Quốc Kiệt.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Thanh Vũ;
2. Ông Nguyễn Văn Thom.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Giai Thoại – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ.

Trong ngày 27 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 191/2019/TLST-DS ngày 06 tháng 9 năm 2019 về “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 248/2019/QĐXXST-DS ngày 22 tháng 10 năm 2019 và Thông báo đưa vụ án ra xét xử số 295/2019/QĐST- DS ngày 11 tháng 11 năm 2019, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng V (VP).

Địa chỉ: Tầng 02, Tòa nhà R, số 9 Đoàn Văn B, phường, quận, TP.Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Lô Bằng G.

Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1990 (có mặt)

Địa chỉ: Số 37/1/6 Đ, Khu vực 3, phường C, quận O, TP. Cần Thơ. (Có mặt).

(Theo văn bản ủy quyền số: 826/UQTA-VH.19 ngày 07/8/2019).

2. *Bị đơn:* Ông Thạch Văn C, sinh năm 1978.

Địa chỉ: 52, Ấp 5, xã Thới Hưng, huyện Cờ Đỏ, TP. Cần Thơ.

(Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng Vcó đại diện theo ủy quyền – bà Nguyễn Thị Htrình bày:

Vào ngày 23/02/2016, Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng V ký hợp đồng tín dụng số: 20160223-100155-1942 với ông Thạch Văn C, nội dung là VP cho ông C vay số tiền 14.435.860 đồng, lãi suất thỏa thuận 4.58%/tháng, mục đích vay tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận, ông C có trách nhiệm thanh toán số tiền 25.804.000 đồng (gồm cả gốc và lãi), trả chậm liên tiếp trong vòng 27 tháng, 26 tháng đầu, mỗi tháng trả 943.000 đồng, tháng cuối cùng 1.286.000 đồng, thanh toán vào ngày 01 hàng tháng, bắt đầu thực hiện vào ngày 01/4/2016. Quá trình thực hiện hợp đồng thì ông C đã nhận đủ số tiền vay và đã thanh toán cho VP được 11 lần với tổng số tiền 10.375.000 đồng. Kể từ ngày 09/9/2017 đến nay, ông C không thanh toán thêm bất cứ khoản tiền nào, dù đã được nhắc nhở nhiều lần. Do đó, Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng V yêu cầu ông Thạch Văn C phải thanh toán số tiền còn nợ là 15.429.000 đồng (nợ gốc là 10.187.126 đồng và nợ lãi 5.241.874 đồng), không yêu cầu tính lãi chậm trả từ 02/6/2018 đến khi xét xử, ngay sau khi bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Tòa án tiến hành triệu tập hợp lệ nhiều lần đối với Thạch Văn C để tham gia phiên họp về việc kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng ông C vắng mặt không lý do, nên vụ án không tiến hành hòa giải được. Do đó, vụ án được đưa ra xét xử theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết:

Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng V khởi kiện ông Thạch Văn C về việc đòi nợ theo hợp đồng tín dụng do các bên thỏa thuận. Nay các đương sự có phát sinh tranh chấp nên xác định đây là “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”, bị đơn Thạch Văn C có nơi cư trú tại địa bàn huyện Cờ Đỏ, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ theo quy định tại Điều 26, Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Thủ tục tố tụng: Ông Thạch Văn C đã được triệu tập nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không rõ lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Công theo quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung vụ án:

VP khởi kiện yêu cầu ông Thạch Văn C trả số tiền 15.429.000 đồng (nợ gốc là 10.187.126 đồng và nợ lãi 5.241.874 đồng) theo hợp đồng tín dụng số: 20160223-100155-1942 ngày 23/02/2016. Xét thấy, trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập ông C để làm rõ vụ án, về việc có hay không việc ông C ký hợp đồng tín dụng để vay tiền của VP với lãi suất vay, thời gian vay, mục đích vay, số tiền đã trả, số tiền còn nợ như đại diện theo ủy quyền VP trình bày. Tuy nhiên, ông C vẫn không có mặt và cũng không có văn bản nào gửi cho Tòa án để thể hiện ý kiến của mình. Như vậy, ông C đã từ bỏ quyền, nghĩa vụ chứng minh của mình. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án để giải quyết, trong đó có tài liệu, chứng cứ do VP giao nộp. Xét các tài liệu, chứng cứ do VP giao nộp đã tuân thủ đúng quy định tại Điều 95 Bộ luật Tố tụng dân sự nên được xác định là chứng cứ. Theo chứng cứ vụ án thể hiện, VP có cho ông C vay số tiền 14.435.860 đồng, lãi suất thỏa thuận 4.58%/tháng, mục đích vay tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận, ông C có trách nhiệm thanh toán số tiền 25.804.000 đồng (gồm cả gốc và lãi), trả chậm liên tiếp trong vòng 27 tháng, 26 tháng đầu, mỗi tháng trả 943.000 đồng, tháng cuối cùng 1.286.000 đồng. Quá trình thực hiện hợp đồng, ông C đã nhận đủ số tiền vay là 14.435.860 đồng, ông C đã trả được 11 lần với tổng số tiền 10.375.000 đồng. Kể từ ngày 09/9/2017 đến nay, ông C không thanh toán thêm bất cứ khoản tiền nào, tính đến ngày 01/6/2018 ông C còn nợ VP 15.429.000 đồng (nợ gốc là 10.187.126 đồng và nợ lãi 5.241.874 đồng).

Căn cứ vào hợp đồng tín dụng nêu trên, thấy rằng việc ký kết hợp đồng giữa VP và ông C là hoàn tự nguyện, những điều khoản trong hợp đồng không trái với quy định của pháp luật, đạo đức xã hội. Trong quá trình thực hiện hợp đồng ông C đã vi phạm nghĩa vụ nên yêu cầu khởi kiện của VP là có căn cứ để chấp nhận.

Đối với việc tính lãi chậm trả từ ngày 02/6/2018 đến khi xét xử, ngay sau khi bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật đại diện của VP không có yêu cầu, đây là sự tự nguyện, không trái pháp luật, đạo đức xã hội nên được Hội đồng xét xử ghi nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của VP được chấp nhận nên ông C phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 26; Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 95 Luật các Tổ chức tín dụng;

- Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng V đối với ông Thạch Văn C.

Buộc ông Thạch Văn C trả cho Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng V số tiền nợ tính đến ngày 01/6/2019 là 15.429.000 đồng (nợ gốc là 10.187.126 đồng và nợ lãi 5.241.874 đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về án dân sự sơ thẩm: Ông Thạch Văn C phải chịu 771.000 đồng (tròn số).

Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng V được nhận lại 385.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 012779 ngày 06 tháng 9 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cờ Đỏ.

Về quyền kháng cáo: Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng V có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; ông Thạch Văn C vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân

sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Cần Thơ;
- VKSND huyện Cờ Đỏ;
- Chi cục THADS huyện Cờ Đỏ;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Quốc Kiệt